

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án Đường dây và Trạm biến áp 110kV Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật
Bảo vệ môi trường;*

*Xét Văn bản số 1594/STNMT-CCBVMT ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Sở
Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá
tác động môi trường của Dự án Đường dây và Trạm biến áp 110kV Tứ Kỳ, tỉnh
Hải Dương; Văn bản số 2817/BDADL-KT ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Ban
quản lý dự án phát triển Điện lực về việc đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định Báo
cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án và hồ sơ gửi kèm;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
762/TTr-TNMT ngày 25 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Đường dây và Trạm biến áp 110kV Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương (sau đây gọi là Dự án) của Ban quản lý dự án Phát triển điện lực thuộc Tổng công ty Điện lực miền Bắc (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Gia Khánh, xã Hoàng Diệu, xã Gia Lương, huyện Gia Lộc và xã Ngọc Kỳ, xã Hưng Đạo, xã Tái Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng

01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ban quản lý dự án phát triển Điện lực;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các huyện: Gia Lộc, Tứ Kỳ;
- UBND các xã: Gia Khánh, Hoàng Diệu, Gia Lương, Ngọc Kỳ, Hưng Đạo, Tái Sơn;
- Trung tâm CNTT - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, Thành (5b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lưu Văn Bản

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
của Dự án Đường dây và Trạm biến áp 110kV Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Đường dây và Trạm biến áp (TBA) 110kV Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Địa điểm thực hiện: xã Gia Khánh, xã Hoàng Diệu, xã Gia Lương, huyện Gia Lộc và xã Ngọc Kỳ, xã Hưng Đạo, xã Tái Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Chủ đầu tư: Tổng Công ty Điện lực miền Bắc, đại diện là Ban quản lý dự án Phát triển điện lực.

1.2. Phạm vi, quy mô của Dự án

- Xây dựng mới TBA 110kV Tứ Kỳ tại xã Tái Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương với diện tích sử dụng đất 4.770 m².

- Xây dựng tuyến đường dây 110 kV với chiều dài 7,8km đi qua các xã Gia Khánh, xã Hoàng Diệu, xã Gia Lương, huyện Gia Lộc và xã Ngọc Kỳ, xã Hưng Đạo, xã Tái Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của Dự án

1.3.1. Các hạng mục công trình của Dự án

a) Phần Trạm biến áp

Xây dựng mới 01 Trạm biến áp 110kV với quy mô gồm 02 MBA - 40MVA (giai đoạn này lắp 01 MBA - 40MVA). Các hạng mục công trình xây dựng tại Trạm gồm: Nhà điều khiển, nhà trạm bơm và bể nước cứu hoả, sân đường nội bộ và đường vào.

b) Phần đường dây

Xây dựng mới đường dây trên không 110kV, 02 mạch, dây dẫn ACSR300/39, chiều dài 7,8km với tổng 33 cột.

- Điểm đầu: Pooctich 110kV TBA 220kV Gia Lộc (ngăn lộ mở rộng 110kV do Công ty Truyền tải điện 1 đầu tư).

- Điểm cuối: Pooctich TBA 110kV Tứ Kỳ.

c) Các hạng mục phụ trợ phục vụ thi công

- Kho bãi tập kết vật liệu: Dự kiến bố trí 01 kho kín và 1 kho hở để tập kết vật liệu tại khu đất xây dựng TBA 110kV Tứ Kỳ.

- Lán trại tạm cho công nhân: Bố trí trong phạm vi khu đất xây dựng TBA

110kV Tứ Kỳ.

1.3.2. Các hoạt động của Dự án

- Hoạt động giải phóng mặt bằng.
- Hoạt động thi công các hạng mục của Dự án.
- Hoạt động vận hành Trạm biến áp và tuyến đường dây.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Tác động đến hoạt động sản xuất nông nghiệp; chuyển mục đích đất chuyên trồng lúa nước 02 vụ khoảng 0,97 ha.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Trong giai đoạn thi công xây dựng: Tác động do chiếm dụng đất; tác động đến cảnh quan, hệ sinh thái. Bụi phát sinh từ hoạt động đào đất nền; bụi, khí thải từ hoạt động vận chuyển đất, cát đắp từ bãi tập kết về dự án; bụi phát sinh do hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng, từ các phương tiện thi công xây dựng; tác động từ hoạt động thi công; tác động từ hoạt động hàn kim loại; nước thải sinh hoạt, nước thải thi công, nước mưa chảy tràn; chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại; tiếng ồn, độ rung.

- Trong giai đoạn vận hành: Chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại, tiếng ồn do hoạt động của máy biến áp, điện từ trường và nguy cơ cháy nổ.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Nước thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Hoạt động sinh hoạt của các cán bộ công nhân và nhân viên phục vụ dự án phát sinh nước thải sinh hoạt với khối lượng khoảng 3,8 m³/ngày đêm. Thành phần chủ yếu bao gồm các chất cặn bã, các chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD₅/COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh vật...

- Nước thải phát sinh từ hoạt động rửa xe, vệ sinh máy móc thiết bị thi công khoảng 3,99 m³/ngày. Thành phần chủ yếu bao gồm TSS, váng dầu mỡ,...

b) *Giai đoạn vận hành*: Chủ yếu là nước mưa chảy tràn tại khuôn viên TBA 110kV Tứ Kỳ. Thành phần yếu là chất rắn lơ lửng, dầu mỡ, đất, cát.

3.1.2. Bụi, khí thải

a) *Giai đoạn thi công xây dựng*: Khí thải, bụi, tiếng ồn phát sinh do hoạt động đào và vận chuyển nguyên vật liệu, thi công các công trình Trạm biến áp, đường dây 110 kV và các hạng mục công trình phụ trợ trên tuyến.

b) *Giai đoạn vận hành*: Không có.

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

3.2.1. Chất thải rắn thông thường, chất thải rắn sinh hoạt

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Hoạt động phát quang, dọn dẹp mặt bằng phát sinh chất thải rắn thông thường với tổng khối lượng khoảng 6,8 tấn. Thành phần chủ yếu bao gồm thực bì, cây cỏ, đất cát bám theo rễ cây,...

- Hoạt động bóc lớp đất hữu cơ bề mặt (20-25cm) của đất trồng lúa: khối lượng đất hữu cơ khoảng 2.430 m³.

- Hoạt động đào đất: Khối lượng đất đào khoảng 5.626 m³ được tận dụng toàn bộ để đắp các hạng mục trong dự án (không bao gồm lớp đất hữu cơ bề mặt đất trồng lúa).

- Chất thải rắn xây dựng: Khối lượng phát sinh khoảng 123,3 tấn, thành phần gò gạch vỡ, bê tông, đầu mẫu sắt thép.

- Lượng rác thải sinh hoạt phát sinh trung bình mỗi ngày là 27,5kg/ngày.

b) Giai đoạn vận hành

- Chất thải phát sinh tại TBA 110kV Tứ Kỳ: Chất thải rắn phát sinh chủ yếu là từ quá trình sửa chữa, bảo dưỡng máy biến áp và các thiết bị trong Trạm. Khối lượng chất thải rắn phát sinh khoảng 5kg/tháng, thành phần chủ yếu gồm: vật liệu điện, dây dẫn thải bỏ; sứ cách điện, các linh kiện hư hỏng; các hợp chất vô cơ như nhựa, plastic, thủy tinh; kim loại như vỏ đồ hộp,...

- Chất thải phát sinh từ hoạt động vận hành đường dây:

+ *Chất thải từ hoạt động phát quang hành lang an toàn đường điện:* Trong quá trình vận hành đường dây, định kỳ chặt tỉa, phát cành, ngọn cây phát triển xâm phạm đến an toàn đường dây bên trong hành lang an toàn đường điện và các cây bên ngoài hành lang an toàn có nguy cơ đổ hoặc ảnh hưởng đến hành lang an toàn. Khối lượng chất thải phát sinh khoảng 100kg/lần.

+ *Chất thải phát sinh do quá trình sửa chữa, bảo dưỡng đường dây:* Khi tiến hành bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ tuyến đường dây hoặc khi có sự cố xảy ra có phát sinh chất thải rắn gồm: dây dẫn, sứ cách điện, các thanh thép cột, các thiết bị điện khác,... Các chất thải rắn này phát sinh không thường xuyên với khối lượng khoảng 50kg/năm.

3.2.2. Chất thải nguy hại

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Chất thải nguy hại (giẻ lau dính dầu, dầu máy, bóng đèn,...) phát sinh tại công trường thi công với tổng khối lượng khoảng 5,7 kg/tháng.

b) Giai đoạn vận hành

Trong quá trình vận hành Trạm biến áp 110kV Tứ Kỳ và đường dây, các hoạt động sửa chữa, bảo dưỡng máy biến áp hoặc khi có sự cố xảy ra có phát

sinh một số loại chất thải nguy hại như: giẻ lau dính dầu, dầu máy biến áp, dầu tổng hợp thải, bóng đèn huỳnh quang thải, ắc quy, cầu chì hỏng với khối lượng khoảng 100 kg/năm.

3.3. Tiếng ồn, độ rung

a) *Giai đoạn thi công xây dựng*: Hoạt động thi công các hạng mục công trình và hoạt động của các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu phát sinh tiếng ồn và độ rung.

b) *Giai đoạn vận hành*: Theo thiết kế, máy biến áp được đề xuất chế tạo với mức ồn đạt tiêu chuẩn vận hành quốc tế IEC-51 là <70dBA trong khoảng cách dưới 3m.

3.4. Các tác động khác

a) *Giai đoạn thi công xây dựng*

- Dự án thu hồi diện tích đất khoảng 1,01 ha (trong đó có đất trồng lúa khoảng 0,93 ha, đất trồng cây lâu năm 0,08 ha). Hoạt động này sẽ ảnh hưởng đến người dân mất đất sản xuất, làm giảm diện tích đất canh tác và suy giảm tổng sản lượng lương thực.

- Tác động đến hoạt động giao thông trong khu vực; tác động đến hoạt động sản xuất nông nghiệp của người dân trong quá trình kéo đường dây; nguy cơ mất an toàn lao động, sự cố cháy nổ, sự cố kỹ thuật,...

b) *Giai đoạn vận hành*: Tác động do điện từ trường chủ yếu ở vị trí một số máy cắt hoặc dao cách ly trong Trạm biến áp; nguy cơ điện giật, sụt lún, đổ cột điện, đứt đường dây, rò rỉ tràn dầu máy biến áp.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải

a) *Giai đoạn thi công xây dựng*

- *Nước thải sinh hoạt*: Bố trí 04 nhà vệ sinh di động có tổng dung tích 2,0 m³ đặt tại khu lán trại của công nhân và ban chỉ huy công trường để thu gom, lưu trữ chất thải. Hợp đồng với đơn vị có chức năng đến hút chất thải tại bồn chứa mang đi xử lý theo quy định.

- *Nước thải thi công*: Đào hố thu tổng thể tích 5m³ gồm 2 ngăn được lót bạt chống thấm. Nước rửa xe, thiết bị thi công được thu gom và chảy vào hố thu tại ngăn lắng cặn sau đó chảy sang ngăn chứa nước sạch tái sử dụng cho rửa xe, vệ sinh dụng cụ và tưới ẩm vật liệu, phun ẩm giảm thiểu bụi công trường thi công. Váng dầu được thu gom, lưu trữ, hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý cùng với chất thải nguy hại khác trong quá trình thi công.

b) *Giai đoạn vận hành*: Do đặc thù của ngành và trạm vận hành theo phương án không người trực mà chỉ khi kiểm tra định kỳ, bảo dưỡng, sửa chữa khi có sự cố. Do vậy, dự án hầu như không phát sinh nước thải trong quá trình hoạt động.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Sử dụng các phương tiện, máy móc được đăng kiểm, che phủ bạt đối với tất cả các phương tiện chuyên chở nguyên vật liệu, chở đúng trọng tải quy định.

- Vào những ngày nắng nóng, phun nước tưới ẩm (định kỳ 2 lần/ngày) tại khu vực thi công tuyến đường dây, khu vực tập kết nguyên vật liệu xây dựng, đặc biệt các đoạn thi công qua khu vực dân cư. Tại vị trí xây dựng Trạm biến áp lắp đặt hệ thống vệ sinh phương tiện vận chuyển tại công trường đảm bảo tất cả các xe được rửa sạch bùn đất trước khi ra khỏi công trường.

b) Giai đoạn vận hành: Không có.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Chất thải do phát quang thảm thực vật: Cây nông nghiệp để chủ sở hữu tận thu, còn lại chủ dự án có trách nhiệm vận chuyển về bãi rác của địa phương.

- Quản lý chất thải rắn xây dựng:

+ Các phế liệu có thể tái chế, tái sử dụng như vỏ bao xi măng, sắt thép, gỗ vụn... sẽ được thu gom và bán cho người thu mua tái chế hoặc sử dụng vào mục đích khác.

+ Đối với lượng phế thải xây dựng như gạch, đất, đá, bê tông từ quá trình thi công xây dựng sẽ được thu gom tập trung vào khu đất trống không có hoạt động thi công với diện tích khoảng 200m² dự kiến bố trí tại khu đất góc phía Nam vị trí xây dựng Trạm Biến áp. Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển tới khu vực đổ thải được chính quyền địa phương chấp thuận.

+ Tận dụng tối đa lượng đất đào phù hợp vào mục đích đắp. Đất hữu cơ được tận dụng lại để trồng cây hai bên đường vào và trong khuôn viên Trạm biến áp. Trường hợp còn thừa được thu gom, vận chuyển về khu vực tập kết được chính quyền địa phương chấp thuận.

- Quản lý chất thải rắn sinh hoạt: Trang bị 04 thùng rác loại 200 lít tại Ban chỉ huy công trường và vị trí thi công xây dựng Trạm biến áp. Đảm bảo thu gom toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt phát sinh và hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, xử lý với tần suất 01 ngày/lần.

b) Giai đoạn vận hành

- Đối với chất thải rắn sinh hoạt phát sinh tại Trạm biến áp 110kV Tứ Kỳ: Bố trí thùng chứa dung tích từ 100 lít, có nắp đậy đặt tại khu vực gần nhà trực để thu gom chất thải. Định kỳ, đơn vị quản lý vận hành thuê đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường: Bố trí 02 thùng chứa

dung tích khoảng 200 lít tại khu vực lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường. Các thiết bị, cấu kiện, linh kiện hỏng, các đoạn dây dẫn dài bị thay thế sẽ được phân loại riêng để chuyển về kho của Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương để thu hồi, sửa chữa hoặc thải bỏ theo quy định. Các loại chất thải rắn công nghiệp thông thường không còn khả năng tái sử dụng như các đầu mẫu dây dẫn, sứ cách điện vỡ, mẫu giấy cách điện... sẽ được hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Bố trí 04 thùng chứa chuyên dụng loại 200 lít, có nắp đậy kín, dán nhãn cảnh báo đúng tiêu chuẩn đặt tại kho chứa tạm với diện tích khoảng 4m² tại khu đất xây dựng Trạm biến áp. Hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

b) Giai đoạn vận hành:

Chất thải được thu gom vào thùng chứa sau đó chuyển đến kho chứa chất thải nguy hại tại Trạm biến áp 110kV Tứ Kỳ với diện tích 4m². Kho chứa có mái che, tường bao xung quanh, nền chống thấm, có rãnh thu và hố thu trong trường hợp xảy ra sự cố rò rỉ chất thải lỏng, có dán nhãn cảnh báo chất thải nguy hại; được trang bị thiết bị phòng cháy chữa cháy, vật liệu thấm hút; có biển cảnh báo, phòng ngừa theo quy định theo quy định. Đơn vị vận hành Trạm biến áp 110kV Tứ Kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Tuân thủ các quy định về tổ chức thi công; bố trí thời gian thi công hợp lý, hạn chế thi công vào ban đêm tại các vị trí gần khu dân cư.

- Định kỳ bảo dưỡng máy móc, thiết bị và phương tiện thi công.

b) Giai đoạn vận hành

Thực hiện các phương án, giải pháp giảm tiếng ồn phù hợp tại Trạm biến áp 110kV Tứ Kỳ, đảm bảo tiếng ồn từ hoạt động của Dự án không gây ảnh hưởng tới các khu dân cư lân cận.

4.4. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do từ trường

a) Giai đoạn thi công xây dựng: Không có.

b) Giai đoạn vận hành

- Đảm bảo tuân thủ theo Nghị định 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính Phủ về Quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện.

- Đối với điện, từ trường của Trạm biến áp:

+ Trang bị thiết bị bảo hộ lao động cho những công nhân làm việc tại khu vực có cường độ điện từ trường cao.

+ Khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho cán bộ công nhân viên để phát hiện các bệnh nghề nghiệp và có giải pháp phòng ngừa, chữa trị kịp thời.

+ Giám sát điện từ trường định kỳ.

+ Quy định thời gian làm việc tại những nơi có cường độ điện lớn hơn 5kV/m và từ trường vượt 200A/m.

- Đối với điện, từ trường của đường dây điện:

+ Trong quá trình vận hành, đơn vị vận hành tiến hành kiểm tra chiều cao treo dây tối thiểu đến các đối tượng là đường bộ, công trình,... theo quy định hiện hành nhằm đảm bảo an toàn đối với sức khỏe của người dân.

+ Công nhân vận hành, sửa chữa phải tuân thủ quy trình vận hành để đảm bảo các yêu cầu về an toàn.

+ Thực hiện đo đạc, kiểm tra định kỳ khoảng cách an toàn phóng điện tại điểm giao chéo với đường bộ để có biện pháp giảm thiểu đảm bảo quy định tại Nghị định 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính Phủ.

+ Tiến hành đo đạc, kiểm tra định kỳ cường độ điện trường ở khu vực gần hành lang an toàn hoặc tiến hành đo đạc khi có khiếu kiện của người dân.

4.5. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Nguy cơ xảy ra tai nạn lao động: Thực hiện tốt công tác quản lý xây dựng, tuân thủ nghiêm ngặt quy trình thi công; nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về an toàn; trang bị đủ phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân.

- Sự cố cháy nổ: Trang bị đầy đủ các phương tiện phòng cháy chữa cháy, lắp đặt các biển báo đề phòng cháy nổ tại khu vực công trường thi công; không để các nguyên vật liệu dễ gây cháy gần nguồn phát sinh nhiệt; thiết kế hệ thống điện đảm bảo kỹ thuật để loại trừ khả năng chập điện gây hỏa hoạn.

- Nguy cơ điện giật: Chấp hành nghiêm chỉnh các quy tắc an toàn trong điều hành và sử dụng các thiết bị điện.

b) Giai đoạn vận hành

- Biện pháp giảm thiểu tác động xấu do hoạt động của Trạm biến áp 110kV Tứ Kỳ:

+ Đơn vị quản lý vận hành Trạm phải đặt biển báo, biển cấm theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành tại hàng rào của Trạm.

+ Xử lý triệt để độ ồn, rung của máy biến áp khi vận hành.

+ Khi xảy ra sự cố tràn dầu tại máy biến áp, dầu được đưa về bể chứa dầu sự cố có thể tích 90 m³ (kích thước dài x rộng x cao: 6.7x4.5x2.95m) đảm bảo gom được toàn bộ lượng dầu của các máy biến áp có sự cố. Lượng dầu này được

thu gom, quản lý và chuyển giao xử lý theo chất thải nguy hại.

- Quản lý hành lang an toàn đường dây:

+ Lắp đặt các biển hiệu, cảnh báo về bảo vệ hành lang an toàn lưới điện;

+ Kiểm tra phạm vi hành lang an toàn (cách dây ngoài cùng của tuyến 110kV là 4,0 m);

+ Kiểm tra, chặt tỉa chiều cao thảm thực vật dưới hành lang tuyến đảm bảo khoảng cách an toàn như trên. Nghiêm cấm lợi dụng việc sửa chữa để chặt cây bừa bãi;

+ Kiểm tra, không cho phép xây dựng nhà cửa, công trình có người thường xuyên sinh sống trong hành lang an toàn của tuyến đường dây.

- Biện pháp phòng chống, ứng cứu sự cố an toàn cháy nổ:

+ Lắp đặt hệ thống chống sét, cột thu lôi tại các cột điện và các công trình trong Trạm biến áp 110kV Tứ Kỳ. Hệ thống chống sét có dây nối, điện trở tiếp đất phải $\leq 5\Omega$.

+ Xây dựng và thường xuyên duy trì các biện pháp ứng phó tại chỗ và kịp thời khi xảy ra sự cố (chập điện, cháy, nổ...) tại Trạm biến áp hay bất kỳ điểm nào trên mạng lưới đường dây phân phối điện.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

5.1. Giai đoạn thi công xây dựng

- Giám sát môi trường không khí: 01 điểm tại đoạn tuyến đường dây đang thi công và 01 điểm tại Trạm biến áp 110kV Tứ Kỳ.

+ Thông số giám sát: Nhiệt độ, độ ẩm, hướng gió, vận tốc gió, độ ồn trung bình, độ ồn cực đại, bụi lơ lửng, SO₂, CO, NO₂.

+ Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2013/BTNMT; QCVN 06:2009/BTNMT; QCVN 26:2010/BTNMT; QCVN 24:2016/BYT.

+ Tần suất giám sát: 03 tháng/lần trong suốt thời gian thi công.

- Giám sát chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại:

+ Tần suất giám sát: hàng ngày.

+ Thông số giám sát: giám sát tổng lượng thải và loại chất thải.

+ Vị trí giám sát: tại Trạm biến áp 110kV Tứ Kỳ và tuyến đường dây.

+ Quy định áp dụng: Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5.2. Giám sát giai đoạn vận hành

- Đối với vận hành Trạm biến áp 110kV Tứ Kỳ:

+ Thực hiện phân định, phân loại và quản lý các loại chất thải rắn thông

thường và chất thải nguy hại theo quy định hiện hành.

+ Quy định áp dụng: Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Đối với vận hành đường dây:

+ Quan sát: Kỹ thuật phát quang; xử lý rác thải thông thường, rác thải nguy hại từ việc phát quang.

+ Vị trí: Dọc hành lang tuyến đường dây.

+ Tần suất: Theo định kỳ kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng đường dây.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

Chủ Dự án có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các điều kiện có liên quan đến môi trường sau:

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường.

- Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật hiện hành; chủ động, tích cực phối hợp với chính quyền địa phương triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi sinh kế, hỗ trợ, ổn định cuộc sống lâu dài cho các hộ dân chịu tác động tiêu cực bởi Dự án, chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan; chỉ được phép triển khai thực hiện Dự án sau khi hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, giao đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa tại các khu vực triển khai thi công theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình thẩm định, phê duyệt thiết kế và thi công xây dựng các hạng mục công trình của Dự án.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý và tổ chức thi công phù hợp để hạn chế tối đa các tác động bất lợi đến cảnh quan, môi trường và các hoạt động kinh tế dân sinh khác trên khu vực thực hiện Dự án trong quá trình thi công xây dựng.

- Lắp đặt hệ thống biển báo, mốc giới tại các địa bàn thi công khu vực Dự án và phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân trong khu vực Dự án về thời gian, địa bàn thi công, xây dựng; có các biện pháp tạm thời để bảo đảm an toàn giao thông đường bộ và đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân trong thời gian thi công.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về an toàn giao thông đường bộ, hành lang bảo vệ nguồn nước.

- Chỉ được phép đổ thải các loại bùn, đất, đá thải, phế thải xây dựng phát sinh trong quá trình thực hiện dự án đúng vào các vị trí đã được chính quyền địa

phương chấp thuận và phải có biện pháp quản lý, kỹ thuật đảm bảo các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển, đổ thải.

- Lập kế hoạch cụ thể, chi tiết và thực hiện nghiêm túc các biện pháp quản lý và kỹ thuật để phòng ngừa, ứng phó các sự cố tai nạn giao thông, tai nạn lao động, cháy, nổ và các rủi ro, sự cố môi trường khác trong giai đoạn thi công và vận hành Dự án; chủ động phòng ngừa, ứng phó với các điều kiện thời tiết cực đoan để đảm bảo an toàn cho người, phương tiện và các công trình khu vực Dự án.

- Tháo dỡ các công trình tạm ngay sau khi kết thúc thi công; thực hiện kịp thời công tác phục hồi cảnh quan môi trường địa bàn thi công, các khu vực bãi thải, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

- Thực hiện công tác đền bù thiệt hại cho các tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng trong quá trình xây dựng, vận hành Dự án và các tuyến đường vận chuyển bị hư hỏng./.